



Xem
thời
khóa
biểu
ở trang
dưới...



A. TUYỂN SINH

Lớp	Suất học	Thời gian đào tạo	Lịch học dự kiến	Ghi chú
ITA.28A	Tối: 2,4,6,CN	04 tháng	06/2017	K19,K20 hệ 4 năm
ITA.16B	Tối: 3,5,7,CN	04 tháng	06/2017	K19,K20 hệ 4 năm
K79A + K79AKT	Tối: 2,4,6,CN	06 tháng	06/2017	K19, K20, K21, K22
ITA20A	Tối: 2,4,6,CN	04 tháng	05/2017	Hết chiêu sinh...
ITA21A, ITA22A	Tối: 2,4,6,CN	04 tháng	05/2017	Hết chiêu sinh...
ITA15B	Tối: 3,5,7,CN	04 tháng	06/2017	Hết chiêu sinh...
ITA.23A, ITA24A	Tối: 2,4,6,CN	04 tháng	06/2017	Hết chiêu sinh...
ITA25A, ITA26A	Tối: 2,4,6,CN	04 tháng	06/2017	Hết chiêu sinh...
ITA27A	Tối: 2,4,6,CN	04 tháng	06/2017	Hết chiêu sinh...

*Và các chuyên đề theo nhu cầu của cá nhân & tổ chức (liên hệ giờ hành chính: 0931.27.09.79)

ITA: Chuẩn ứng dụng kỹ năng CNTT nâng cao K*: Kỹ thuật viên Quản trị văn phòng K*KT: Kỹ thuật viên Kế toán doanh nghiệp

Một số chú ý khi ghi danh:

- Đối tượng là học sinh, sinh viên và bộ đội được miễn giảm 20% học phí.
- Học viên ghi danh cần có đơn ghi danh và 03 hình chân dung khổ 3x4 (hình có thể bổ sung sau).
- Học viên khi ghi danh chứng chỉ chuẩn CNTT phải đóng 100% học phí.
- Học viên khi ghi danh chứng chỉ kỹ thuật viên tin có thể đóng trước 800.000đ học phí.
- Học viên không được phép rút học phí sau khi đã ghi danh.
- Học viên chỉ được bảo lưu trong vòng 06 tháng so với thời gian lịch học của lớp đã ghi danh.

B. ĐÀO TẠO

I. Một số quy định chung về đào tạo:

- Học viên không có thể học viên sẽ không được vào lớp học. (thẻ và giáo trình được giáo viên phát tại buổi học thứ 1 hoặc 2)
- Học viên không tham gia học 02 môn liên tiếp sẽ bị hủy khỏi danh sách lớp.
- Học viên bị cấm thi khi vắng hơn 02 buổi học không có lý do và phải đóng phí học lại môn.
- Mỗi môn học chỉ được thi chính 01 lần và thi lại 01 lần. Sau 02 lần thi không đạt sẽ bị học lại. (điểm thi đạt >=5 điểm)
- Học viên tự ý bỏ thi sẽ được tính 0 điểm thi hết môn lần thi chính và được thi lại.
- Học viên phải thi lại môn trong vòng 02 khóa thi, kể từ khóa thi thứ 03 sẽ bị học lại môn.
- Học viên cần thi nâng điểm phải nộp đơn xin hủy điểm trong vòng 3 ngày từ khi có bảng điểm.
- Học viên nợ môn Excel+Access sẽ không đạt điều kiện thi tốt nghiệp chứng chỉ chuẩn CNTT.
- Học viên nợ môn Excel+Access sẽ không đạt điều kiện thi tốt nghiệp chứng chỉ KTV QTVP.
- Học viên nợ môn Excel+ KTM sẽ không đạt điều kiện thi tốt nghiệp chứng chỉ KTV KTDN.
- Học viên phải thi lại tốt nghiệp nếu đã thi rớt 02 lần một trong các môn thi tốt nghiệp.

II. Lịch thi trong tuần: 41 (8/5/2017 đến 14/5/2017)

Lớp thi	Môn thi	Ngày thi	Phòng thi	Lớp thi	Môn thi	Ngày thi	Phòng thi
ITA.3N	Tốt nghiệp	13/05/2017	502 QT	ITA.15A	MS Excel	12/05/2017	128 PT
ITA.6B	MS Access	14/05/2017	507 QT	ITA.16A	WWP	10/05/2017	129 PT
ITA.9N	WWP	14/05/2017	129 PT	ITA.10B	WWP	14/05/2017	502 QT
ITA.10N	WWP	09/05/2017	129 PT	ITA.10N	MS Excel	11/05/2017	128 PT

THÔNG BÁO Tuần 41

* Các lớp học mới :

ITA.14B
ITA.19A

THỜI KHÓA BIỂU

TUẦN:

41

TỪ:

08/05/2017

ĐẾN:

14/05/2017

Cơ sở: 03 QT: 03 Quang Trung, 209 PT: 209 Phan Thanh

Buổi tối: từ 17h45

Tên lớp: ITA: Chuẩn ứng dụng CNTT nâng cao

CHUẨN	THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7	CHỦ NHẬT
CNTT CB/NC	08/05/2017	09/05/2017	10/05/2017	11/05/2017	12/05/2017	13/05/2017	14/05/2017
ITA.3N [B20N] TÓI: 5,7,CN						ITA.3N Thi TN: KTC+THUD Thầy PHÚC PM 502 (03 QT)	
	Chú ý: Nộp 04 ảnh 4x6 về Trung tâm sau khi thi TN.					THI TỐT NGHIỆP	
ITA.9A [B101A] TÓI: 2,4,6,CN Thi TN: Tối 7					ITA.9A Lan/Internet Thầy PHƯƠNG (TH1) PM 508 (03 QT)		
ITA.10A TÓI: 2,4,6,CN			ITA.10A Lan/Internet Thầy PHƯƠNG (TH1) PM 508 (03 QT)				
ITA.5B [B97B] TÓI: 3,5,7,CN	Theo dõi lịch ôn thi tốt nghiệp.						
ITA.6B TÓI: 3,5,7,CN				ITA.6B Lan/Internet Thầy N.CƯỜNG (LT2) P 807 (03 QT)			ITA.6B MS ACCESS Thầy TUẤN (TH4) PM 507 (03 QT)
	Chú ý: Thi hết môn MS Access (IU10)						THI HẾT MÔN (IU10)
ITA.11A TÓI: 2,4,6,CN	ITA.11A Lan/Internet Thầy PHƯƠNG (TH2) PM 508 (03 QT)		ITA.11A MS ACCESS Thầy TRUNG (LT3) PM 610 (03 QT)				
ITA.7B TÓI: 3,5,7,CN		ITA.7B Lan/Internet Thầy PHƯƠNG (LT3) P 803 (03 QT)				ITA.7B MS EXCEL Thầy TUẤN (TH3) PM 609 (03 QT)	
ITA.12A TÓI: 2,4,6,CN					ITA.12A Lan/Internet Thầy N.CƯỜNG (LT2) P 807 (03 QT)		
ITA.13A TÓI: 2,4,6,CN	ITA.13A MS EXCEL Thầy CƯỜNG (TH3) PM 301 (03 QT)				ITA.13A MS EXCEL Thầy CƯỜNG (TH4) PM 502 (03 QT)		
	Chú ý: Thi hết môn MS Excel (IU08)					THI HẾT MÔN (IU10)	
ITA.8B TÓI: 3,5,7,CN						ITA.8B MS ACCESS Thầy ÂN (LT4) PM 610 (03 QT)	

ITA.14A TÓI: 2,4,6,CN					ITA.14A MS ACCESS Thầy THI (LT2) PM 207 (209 PT)		
ITA.9B TÓI: 3,5,7,CN		ITA.9B Lan/Internet Thầy N.CƯỜNG (LT1) P 805 (03 QT)		ITA.9B MS ACCESS Thầy H.TRUNG (LT2) PM 508 (03 QT)			
ITA.5N CHIỀU 7 TÓI: CN						Theo dõi lịch ôn TN	ITA.5N (17H45) MS ACCESS Thầy CƯỜNG (LT3) PM 207 (209 PT)
ITA.6N TÓI: 4,5			ITA.6N WinWordPPT Thầy THỊNH (TH5) PM 609 (03 QT)				
	Chú ý: Thi hết môn WWP (IU07)		THI HẾT MÔN (IU07)				
ITA.9N CHIỀU: 7 SÁNG: CN CHIỀU: CN							ITA.9N (08H00) WinWordPPT Thầy THẠCH (TH5) PM 128 (209 PT)
					Chú ý: Thi hết môn WWP (IU07)		THI HẾT MÔN (IU07)
					ITA.9N (13H00) WinWordPPT Thầy THẠCH (TH4) PM 623 (03 QT)		ITA.9N (14H00) MS Access Thầy ÂN (TH3) PM 501 (03 QT)
ITA.10N TÓI: 3,5		ITA.10N WinWordPPT Thầy ÂN (TH5) PM 129 (129 PT)		ITA.10N MS EXCEL Thầy THI (TH4) PM 128 (209 PT)			
		THI HẾT MÔN (IU07)		THI HẾT MÔN (IU08)	Chú ý: Thi hết môn WWP (IU07) và Excel (IU08)		
ITA.7N CHIỀU: 2 CHIỀU: 6	TUẦN 42 học môn MS Access						
ITA.15A TÓI: 2,4,6,CN					ITA.15A MS EXCEL Thầy TRƯƠNG (TH4) PM 128 (209 PT)		ITA.15A WinWordPPT Thầy THẠCH (TH2) PM 129 (209 PT)
	Chú ý: Thi hết môn Excel (IU08) và IU03 (MS Winword Cơ bản)				THI HẾT MÔN (IU08)		THI IU03 (Word CB)
ITA.16A TÓI: 2,4,6,CN	ITA.16A WinWordPPT Thầy THẠCH (TH4) PM 207 (209 PT)		ITA.16A WinWordPPT Thầy THẠCH (TH5) PM 129 (209 PT)				ITA.16A MS EXCEL Thầy ÂN (TH3) PM 609 (03 QT)
			THI HẾT MÔN (IU07)	Chú ý: Thi hết môn WWP (IU07)			

ITA.10B TÓI: 3,5,7,CN				ITA.10B WinWordPPT Thầy THỊNH (TH4) PM 129 (209 QT)		ITA.10B WinWordPPT Thầy THỊNH (TH5) PM 502 (03 QT)
					Chú ý: Thi hết môn WWP (IU07)	THI HẾT MÔN (IU07)
ITA.11B TÓI: 3,5,7,CN		ITA.11B WinWordPPT Thầy CƯỜNG (LT5) PM 610 (03 QT)				ITA.11B MS EXCEL Thầy KHÁNH (TH2) PM 623 (03 QT)
ITA.12B TÓI: 3,5,7,CN		ITA.12B WinWordPPT Thầy THI (LT3) PM 129 (209 PT)				ITA.12B MS Excel Thầy TRƯỜNG (LT3) PM 610 (03 QT)
ITA.17A TÓI: 2,4,6,CN	ITA.17A MS EXCEL Thầy TRƯỜNG (LT2) PM 129 (209 PT)				ITA.17A WinWordPPT Thầy KHÁNH (LT3) PM 129 (209 PT)	
ITA.8N SÁNG: 7, CN CHIỀU: CN						<u>SÁNG: 08H00</u> ITA.8N WinWordPPT Cô PHƯƠNG (LT4) NGHỈ HỌC
				Chú ý: Thi IU02 (MS Windows)		THI IU02 (Windows)
						<u>CHIỀU: 14h00</u> ITA.8N WinWordPPT Cô PHƯƠNG (LT4) PM 610 (03 QT)
ITA.18A TÓI: 2,4,6,CN	ITA.18A WinWordPPT Thầy THẠCH (LT2) NGHỈ HỌC					ITA.18A MS EXCEL Thầy PHÚC (LT3) PM 501 (03 QT)
ITA.13B TÓI: 3,5,7,CN		ITA.13B MS EXCEL Thầy PHÚC (LT2) PM 207 (209 PT)		ITA.13B WinWordPPT Thầy THỊNH (LT3) NGHỈ HỌC		
ITA.14B TÓI: 3,5,7,CN LỚP MỚI T41		ITA.14B MS EXCEL Thầy KHÁNH (LT1) PM 301 (03 QT)		ITA.14B WinWordPPT Thầy ÂN (LT1) PM 623 (03 QT)		
ITA.19A TÓI: 2,4,6,CN LỚP MỚI T41	ITA.19A WinWordPPT Thầy THỊNH (LT1) PM 128 (209 PT)					ITA.19A MS EXCEL Thầy TIẾN (LT1) NGHỈ HỌC

ITA.20A TÓI: 2,4,6,CN	Hết chiều sinh. Dự kiến lịch học <u>05/2017</u>
ITA.21A TÓI: 2,4,6,CN	Hết chiều sinh. Dự kiến lịch học <u>05/2017</u>
ITA.22A TÓI: 2,4,6,CN	Hết chiều sinh. Dự kiến lịch học <u>05/2017</u>
ITA.23A TÓI: 2,4,6,CN	Hết chiều sinh. Dự kiến lịch học <u>06/2017</u>
ITA.24A TÓI: 2,4,6,CN	Hết chiều sinh. Dự kiến lịch học <u>06/2017</u>
ITA.15B TÓI: 3,5,7,CN	Hết chiều sinh. Dự kiến lịch học <u>06/2017</u>
ITA.25A TÓI: 2,4,6,CN	Hết chiều sinh. Dự kiến lịch học <u>06/2017</u>
ITA.26A TÓI: 2,4,6,CN	Hết chiều sinh. Dự kiến lịch học <u>06/2017</u>
ITA.27A TÓI: 2,4,6,CN	Hết chiều sinh. Dự kiến lịch học <u>06/2017</u>
ITA.16B TÓI: 3,5,7,CN	ĐANG CHIÊU SINH. Dự kiến lịch học <u>06/2017</u>
ITA.28A TÓI: 2,4,6,CN	ĐANG CHIÊU SINH. Dự kiến lịch học <u>06/2017</u>

THỜI KHÓA BIỂU

TUẦN:

41

TỪ:

08/05/2017

ĐẾN:

14/05/2017

Cơ sở: 03 QT: 03 Quang Trung, 209 PT: 209 Phan Thanh

Buổi tối: từ 17h45

Tên lớp: K*: Kỹ thuật viên Tin học

KỶ THUẬT VIÊN TIN HỌC	THỨ 2 08/05/2017	THỨ 3 09/05/2017	THỨ 4 10/05/2017	THỨ 5 11/05/2017	THỨ 6 12/05/2017	THỨ 7 13/05/2017	CHỦ NHẬT 14/05/2017
K78A K78AKT TÓI: 2,4,6,CN			K78A+K78AKT MS Access Thầy CƯỜNG (TH2) PM 207 (209 PT)				
K78BKT TÓI: 3,5,7,CN				K78BKT MS Excel Thầy CƯỜNG (TH2) NGHỈ HỌC			K78BKT WinWordPPT Thầy THINH (TH2) NGHỈ HỌC
K78B TÓI: 3,5,7,CN		K78B MS EXCEL Thầy TRUNG (TH1) PM 609 (03 QT)		K78B WinWordPPT Thầy KHÁNH (TH1) PM 207 (209 PT)			
K79A TÓI: 2,4,6,CN	ĐANG CHIÊU SINH..... (Dự kiến lịch học 06/2017)						
K79AKT TÓI: 2,4,6,CN	ĐANG CHIÊU SINH..... (Dự kiến lịch học 06/2017)						

Số điện thoại giáo viên: (học viên liên hệ để xin phép nghỉ học do cán lịch MyDTU. Nếu không xin phép sẽ bị GV điểm danh vắng và cấm thi....)

TT	Giảng viên	Số điện thoại	TT	Giảng viên	Số điện thoại
----	------------	---------------	----	------------	---------------

1	Nguyễn Ân	0903990247	11	Đinh Ngọc Phước Thịnh	0935971159
2	Hoàng Phi Cường	0931118459	12	Phan Thị Như Trúc	0935011217
3	Nguyễn Trọng Thành	0983955591	13	Hà Lê Trung	0906459468
4	Võ Hồng Hạnh	0935399817	14	Võ Tuấn	0972468919
5	Dương Trương Quốc Khánh	0905978909	15	Dương Tấn Quốc	0914788977
6	Hạ Vũ Bích Liên	0905157666	16	Trịnh Sử Trường Thị	0905723278
7	Nguyễn Tấn Phương	0935362205	17	Phan Vĩ Phúc	0903526249
8	Trần Bàn Thạch	0931270979	18	Trần Anh Tiến	0903555281
9	Phạm Văn Dược	0905402598	19	Huỳnh Thị Thanh Nguyễn	0935286853
10	Trương Văn Trương	01688497734	<i>Mọi thắc mắc về thời khóa biểu, xin liên hệ 0931.27.09.79 (giờ hành chính)</i>		